

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày: 22 – 02 – 2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đang và ông Nguyễn Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế, Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Cao Quốc H (Tên gọi khác: Gô), S ngày 07/10/1987 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 18/5/281 CL, phường GH, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; CCCD số: 046087014154; Cấp ngày 29 tháng 3 năm 2021; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH, Bộ Công an; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Chánh M, S năm 1964 và bà Hoàng Thiên T, sinh năm 1964; Có vợ là Mai Thị Thuý H và 02 con (Lớn nhất S năm 2015, nhỏ nhất S năm 2019); tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 27/11/2023 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Bạch Y, sinh năm 1983; Nơi cư trú: 233 B, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1983; Nơi cư trú: 01/35 N, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

2. Bà Hoàng Thiên T, sinh năm 1964; Nơi cư trú: 18/5/281 CL, phường GH, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 09/9/2023, Cao Quốc H điều khiển xe mô tô đi đến cầu GH thì gặp S (không rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi uống cà phê gần đó. S bảo H mượn xe đi kiểm tài sản để trộm cắp thì được H đồng ý. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H điều khiển xe máy mang biển số 75AF-003.64 (xe của bà Hoàng Thiên T, là mẹ H) đến ngã tư Nguyễn Du và CL thì gặp S. H điều khiển xe chở S chạy đến cầu Trường Tiền rồi đi qua đường Hùng Vương, S phát hiện có các thùng hàng để trước cửa hàng Viettien tại số 17 Hùng Vương, phường Phú Hội, thành phố Huế. S nói với H chạy xe vòng lại để S lấy thùng hàng bằng giấy, H vòng xe lại rồi đứng ngoài cách khoảng 4m để cảnh giới, S xuống xe lén lút lấy trộm thùng hàng áo quần Viettien của chị Nguyễn Thị Bạch Y rồi nhảy lên xe H chở đến cầu Đ, phường GH, thành phố Huế cất giấu thùng hàng dưới chân cầu. Khoảng 05 phút sau, S đi lên và cầm theo một cái áo sơ mi nam, S nói H chở S đến đường Mai Thúc Loan để hỏi bán tài sản trộm cắp. Khi chạy xe đến số nhà 185 M, thành phố Huế, H và S đi vào cửa hàng bán quần áo của anh Nguyễn Văn P, S trực tiếp vào thỏa thuận mua bán với anh P và đồng ý bán 01 áo với giá 60.000 đồng. Sau đó, H và S quay lại cầu Đông Ba Đen, thành phố Huế lấy tiếp số áo còn lại bán tất cả với số tiền là 800.000 đồng. S đưa H 400.000 đồng và H chở S về cầu Đông Ba Đen thì S xuống xe còn đi đâu thì H không biết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 245/KL-HĐĐGTS ngày 09/11/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế, xác định:

- 14 áo sơ mi nam tay dài, màu trắng xanh kẻ sọc, nhãn hiệu “Viettien” mã số: 1S0075NRY/LBA3, chưa qua sử dụng, trị giá 5.733.000 đồng.

- 01 thùng giấy carton, dài 53cm, rộng 38cm, cao 29cm, bên ngoài có chữ “Viettien” đã qua sử dụng trị giá 2.000 đồng.

** Vật chứng thu giữ:*

- 14 áo sơ mi nam tay dài, màu trắng xanh kẻ sọc, nhãn hiệu “Viettien” mã số: 1S0075NRY/LBA3, chưa qua sử dụng.

- 01 thùng giấy carton, dài 53cm, rộng 38cm, cao 29cm, bên ngoài có chữ “Viettien”.

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu CUBJAOAN màu xanh, biển số 75AF-003.64, số máy 139FM493160, số khung: B8UMDT493160 xe đã qua sử dụng;

- 01 USB màu đen bên ngoài có chữ “KingSton”, có ghi số 32 GB, đầu USB màu trắng có chứa dữ liệu video liên quan đến vụ trộm cắp tài sản tại 17 Hùng Vương, phường Phú Hội, thành phố Huế.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại vật chứng cho các chủ sở hữu, cụ thể như sau:

- Trả lại 14 áo sơ mi nam tay dài, màu trắng xanh kẻ sọc, nhãn hiệu “Viettien” và 01 thùng giấy carton, dài 53cm, rộng 38cm, cao 29cm, bên ngoài có chữ “Viettien” cho chị Nguyễn Thị Bạch Y.

- Trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu CUBJAOAN màu xanh, biển số 75AF-003.64, số máy 139FM493160, số khung: B8UMDT493160 cho bà Hoàng Thiên T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Bạch Y đã nhận lại tài sản và số tiền 790.000 đồng, không có yêu cầu bồi thường thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H. Anh Nguyễn Văn P không yêu cầu Cao Quốc H phải trả lại số tiền 800.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSTPH ngày 24/01/2024, Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Cao Quốc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Quốc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Cao Quốc H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại. Hiện không còn vật chứng gì nên không phải xem xét, giải quyết.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không phải xem xét, giải quyết.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại là Nguyễn Thị Bạch Y có đơn xin xét xử vắng mặt và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Văn P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Quá trình điều tra, những người này đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án, không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo; đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường dân sự. Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Huế; Điều tra viên; Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Trên cơ sở lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/9/2023, tại nhà số 17 Hùng Vương, phường Phú Hội, thành phố Huế, Cao

Quốc H đã có hành vi lấy trộm của chị Nguyễn Thị Bạch Y 01 thùng giấy carton, bên trong có chứa 14 áo sơ mi nam tay dài, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.735.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Cao Quốc H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Với hành vi và hậu quả nêu trên, bị cáo Cao Quốc H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy, bản cáo trạng số 47/CT-VKSTPH ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Cao Quốc H không phạm tội vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Bị cáo Cao Quốc H có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã khắc phục toàn bộ hậu quả; tài sản đã trả lại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là không cần thiết mà cần áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện rõ sự khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế là phù hợp. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Hiện không còn vật chứng gì nên không phải xem xét, giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Bạch Y đã nhận lại tài sản và số tiền bồi thường. Anh Nguyễn Văn P không yêu cầu Cao Quốc H trả lại số tiền 800.000 đồng. Không ai có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không phải xem xét, giải quyết.

[8] Các vấn đề khác:

- Đối với bà Hoàng Thiên T, quá trình điều tra làm rõ, bà Thu không biết H mượn xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên không có cơ sở xem xét, xử lý.

- Đối với anh Nguyễn Văn P, khi mua áo sơ mi của H, anh P không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có nên không phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Đối với người thanh niên tên S đi cùng H, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục xác M, làm rõ xử lý sau.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Quốc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Cao Quốc H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Quốc H cho Ủy ban nhân dân phường GH, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế giáo dục, giám sát trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; tuyên xử: Buộc bị cáo Cao Quốc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQĐT thành phố Huế;
- CQ THAHS thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVNQLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Phương Hồng

